TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2019
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hải.

Bà Nguyễn Kim Phụng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018, về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Phú Th, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: Số 340/B, Tổ 8, ấp T, xã H, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Trương Thị S, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 01, ấp Đ, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20-11-2018 và trong quá trìnhgiải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Phú Th trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị S kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H thành phố Cao Lãnh (Giấy chứng nhận kết hôn số 51, ngày 04/5/2004). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do chị S cờ bạc, nhậu nhẹt gây ra nợ nần, nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 3/2018 cho đến nay. Khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau anh chị không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Nay anh Th yêu cầu được ly hôn với chị S.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thị Quyền T, sinh ngày 16-12-2005. Hiện nay con chung đang sống cùng với anh Th. Khi ly hôn, anh Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

Đối với bị đơn chị Trương Thị S Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không nộp văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của anh Trần Phú Th và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn chị Trương Thị S có địa chỉ tại xã T, thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ngoài ra, chị Trương Thị S Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không nộp văn bản ý kiến gửi đến Tòa án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt chị S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy: anh Th và chị S chung sống với nhau vào năm 2004 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân nhân xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 04-5-2004 nên là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nên vợ chồng không còn sống chung từ tháng 3 năm 2018 đến nay. Nguyên nhân do chị S không có trách nhiệm trong gia đình và không tôn trọng anh. Tại phiên tòa anh Th tình bày anh và chị S đã phát sinh quá nhiều mâu thuẫn, anh Thuận đã cho chị S nhiều cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ

chồng nhưng chị S vẫn không thay đổi, cuộc sống vợ chồng không còn ai quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Th và chị S đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc anh Th yêu cầu được ly hôn với chị S là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: anh Th và chị S có sinh được 01 con chung tên Trần Thị Quyền T, sinh ngày 16-12 -2005, hiện nay con chung đang sống chung với anh Th. Anh Th yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của anh Th là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì, từ ngày anh và chị S không còn sống chung thì cháu Quyền T sống chung với anh Th, con chung được học hành và nuôi dạy tốt, con chung đã có cuộc sống ổn định vì vậy tiếp tục giao con chung cho anh Th nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Th không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[6] Về tài sản chung: Tại phiên Tòa anh Th tình bày để anh và chị S tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp anh và chị S sẽ khởi kiện bằng vụ kiện khác khác.

[7] Về nợ chung: Không có.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Th phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí mà anh đã nộp. Chị S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Phú Th. Anh Trần Phú Th được ly hôn với chị Trương Thị S.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Thị Quyền T (sinh ngày 16-12-2005) cho anh Trần Phú Th trực tiếp tục nuôi dưỡng, hiện nay con chung đang sống chung với anh Th.

- Về cấp dưỡng: Do anh Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực iếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Trần Phú Th không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Th đã nộp tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0005153 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh Th đã nộp xong tiền án phí.

Chị Trương Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
-Chi cục THA Tp.Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Thơm

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đoan Hùng – Bùi Thị Hoàng **HuỳnhThị Thơm**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

"***Để thi hành***"
TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

Huỳnh Thị Thơm